

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09/4/2026 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030, với các nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

##### 1. Mục tiêu

- Tăng cường hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý (TGPL) đối với người cao tuổi thuộc diện được TGPL; đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng và người cao tuổi về quyền được TGPL miễn phí; đồng thời, nâng cao năng lực người thực hiện TGPL, tăng cường kiểm tra, giám sát, qua đó giúp người dân và người cao tuổi hiểu và sử dụng dịch vụ TGPL theo đúng quy định pháp luật.

- Mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ TGPL, bảo đảm người cao tuổi thuộc diện được TGPL được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí kịp thời.

- Bảo đảm chất lượng hoạt động TGPL cho người cao tuổi, đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

- Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhằm kịp thời phát hiện, giới thiệu và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL.

##### 2. Yêu cầu

- Nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động TGPL bảo đảm tuân thủ quy định của Luật TGPL, Luật Người cao tuổi và các văn bản có liên quan. Các hoạt động được thực hiện phù hợp với đặc thù của người cao tuổi, bám sát và

gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người cao tuổi.

- Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động TGPL cho người cao tuổi.

- Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn; có thể lồng ghép các hoạt động TGPL khác nhằm tối ưu hóa nguồn lực và bảo đảm hiệu quả bền vững.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động TGPL cho người cao tuổi; tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL bằng nhiều hình thức, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ trực tuyến, tư vấn từ xa, đăng ký vụ việc điện tử và tiếp cận thông tin pháp luật ở các định dạng phù hợp với người cao tuổi.

## **II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI CAO TUỔI THUỘC DIỆN ĐƯỢC TGPL**

### **1. Thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL**

**Hoạt động 1: Tăng cường thực hiện các việc, vụ việc TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL, trong đó chú trọng tới người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành, ngược đãi**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước)

b) Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, UBND cấp xã, Công an cấp xã, Hội Người cao tuổi, các Câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Bảo đảm 100% người cao tuổi thuộc diện được TGPL khi có yêu cầu được tiếp cận và thụ hưởng TGPL miễn phí.

**Hoạt động 2: Tăng cường triển khai hoạt động TGPL tại cơ sở, đặc biệt thông qua việc phối hợp với chính quyền cấp xã, Hội Người cao tuổi và các tổ chức xã hội tại địa phương nhằm kịp thời phát hiện nhu cầu TGPL và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL miễn phí**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước)

b) Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã; Hội Người cao tuổi; Công an cấp xã; các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người cao tuổi; các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Các đợt TGPL tại cơ sở được tổ chức; nhu cầu TGPL của người cao tuổi được kịp thời, tiếp nhận và giới thiệu đến Trung tâm TGPL nhà nước để xem xét, thực hiện theo quy định.

**Hoạt động 3: Thường xuyên rà soát, cập nhật, cung cấp kịp thời danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL cho các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Sở Nội vụ, UBND cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, cơ sở giam giữ và trại giam, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL được cập nhật, công bố, gửi đến Sở Nội vụ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, UBND cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi.

**2. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, phổ biến chính sách TGPL bằng nhiều hình thức phù hợp cho người cao tuổi, trong đó có người cao tuổi thuộc diện được TGPL**

**Hoạt động 1: Truyền thông về pháp luật và TGPL cho người dân trong đó có người cao tuổi, cán bộ cấp thôn (già làng, trưởng bản, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố...) người có uy tín trong cộng đồng**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Các đợt truyền thông được thực hiện.

**Hoạt động 2: Truyền thông về quyền của người cao tuổi và quyền được TGPL của người cao tuổi thuộc diện được TGPL, các vụ việc thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với người cao tuổi**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, phóng sự, truyền thanh, báo chí, kênh truyền thông mạng xã hội...).

**Hoạt động 3: Nghiên cứu, xây dựng, biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông về quyền của người cao tuổi, pháp luật và TGPL; kết hợp xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với đặc điểm, khả năng tiếp cận của người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo, người cao tuổi có khó khăn trong tiếp cận thông tin; ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phổ biến nội dung truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông và hướng dẫn người cao tuổi cách thức yêu cầu TGPL khi có vướng mắc pháp luật**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện và lưu giữ dưới dạng tài liệu, video, các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho người cao tuổi và TGPL; bảng thông tin, hộp tin về TGPL, tờ gấp pháp luật, các ấn phẩm chuyên dụng cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, UBND cấp xã, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

**Hoạt động 4: Tăng cường đẩy mạnh truyền thông về TGPL trên môi trường số thông qua Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp, website và nền tảng mạng xã hội; tổ chức sản xuất và đăng tải video ngắn, infographic, tin, bài viết hướng dẫn về quyền được TGPL.**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông về TGPL được sản xuất, đăng tải và lưu trữ trên môi trường số.

**3. Hưởng ứng “Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam” và “Ngày Quốc tế Người cao tuổi”**

Tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam” và “Ngày Quốc tế Người cao tuổi”.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Phóng sự truyền hình, các bài báo và các sản phẩm truyền thông khác về trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi.

#### **4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác TGPL**

**Hoạt động 1: Xây dựng các chương trình, biên soạn tài liệu nghiệp vụ cho đội ngũ người thực hiện TGPL và những người tham gia phối hợp trong hoạt động TGPL về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

**Hoạt động 2: Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL, quyền của người cao tuổi thuộc diện được TGPL cho người dân, cán bộ cấp thôn, người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở, cộng tác viên TGPL và những người có liên quan**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

**5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, rà soát, triển khai việc thực hiện chính sách TGPL, khảo sát, đánh giá kết quả, nhu cầu thực hiện TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL**

**Hoạt động 1: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm hoặc theo yêu cầu.

d) Kết quả sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

**Hoạt động 2: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về TGPL cho người cao tuổi, đề xuất nội dung sửa đổi để phù hợp với Luật trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai nội dung TGPL cho người cao tuổi theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng Luật được ban hành**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Kết quả sản phẩm: Báo cáo, tài liệu rà soát, đánh giá và đề xuất nội dung sửa đổi các quy định pháp luật về TGPL cho người cao tuổi; nội dung lồng ghép, kế hoạch triển khai Luật TGPL (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**6. Tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ TGPL cho người cao tuổi**

**Hoạt động 1: Cập nhật hồ sơ việc, vụ việc TGPL, thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người cao tuổi thuộc diện được TGPL) lên Hệ thống thông tin TGPL**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Hồ sơ vụ việc TGPL cho người cao tuổi và các thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người cao tuổi) được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời lên phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động TGPL; hình thành bộ dữ liệu thống nhất phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo và xây dựng chính sách liên quan đến người cao tuổi trong TGPL.

**Hoạt động 2: Triển khai ứng dụng TGPL trên các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử,...), đường dây nóng giúp người cao tuổi dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả sản phẩm: Người cao tuổi thuộc diện được TGPL có thể tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL thông qua các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử,...), đường dây nóng TGPL được duy trì hoạt động thường xuyên, tiếp nhận và giải đáp kịp thời các yêu cầu của người dân, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước lập dự toán kinh phí ngân sách để thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch; định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh kết quả thực hiện.

#### 2. Sở Nội vụ

Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý, căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch để chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả công tác TGPL cho Người cao tuổi đảm bảo theo quy định của pháp luật.

#### 3. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước - Sở Tư pháp

Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch, chủ động tham mưu Sở Tư pháp triển khai thực hiện đảm bảo thống nhất, hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (để b/cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Trung tâm TGPL nhà nước - Sở Tư pháp;
- Hội Người cao tuổi tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Liêm**